

Số: 06/2021/QĐST-HNGĐ

Trùng Khánh, ngày 04 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2021, giữa:

**- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1990.**

Địa chỉ: Xóm Đ, thị trấn Th, huyện H, Cao Bằng.

**- Bị đơn: Chị Nông Thị T, sinh năm 1988.**

Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện T, Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Hoàng Văn V và chị Nông Thị T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh V và chị T cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh V và chị T không có con chung.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Anh V và chị T cùng xác nhận vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có vay nợ chung.

- **Về án phí:** Anh V và chị T mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Anh V tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của chị T với tổng số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0002377, ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, Cao Bằng. Nay anh V được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Trùng Khánh;*
- *CC THADS huyện Trùng Khánh;*
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *UBND thị trấn Th, huyện H. ĐKKH số 20*
- ngày 24/6/2020;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lục Thanh Hải**